TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ** Số: **02**/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc L - Tự do - Hạnh phúc** *VT, ngày 02 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 635/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị Thu H, sinh năm 1982

Nơi ĐKHKTT: Đội 4, phường MN, TP.VT, tỉnh PT.

Nơi ở: Số nhà 10, Ngõ 73, khu Lăng Cẩm, phường GC, TP.VT, tỉnh PT.

Bị đơn: Anh Trần Quốc L – Sinh năm 1977

Địa chỉ: Đội 4, Thông Đậu, phường MN, TP.VT, tỉnh PT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày L biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị Thu H và anh Trần Quốc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là cháu Trần Trọng H, sinh ngày 14/01/2005 và cháu Trần Thái B, sinh ngày 22/07/2014. Anh L tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung với mức 1.000.000đ (Một triệu đồng)/1 tháng/1con; 2 con là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hằng tháng, kể từ tháng 12/2019 cho đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động.

Chị H và các thành viên trong gia đình chị H không được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung đối với anh L.

* Về tài sản chung, công nợ và công sức: Chị H và anh L không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và chị H tự nguyện nộp thay anh L tiền án phí cấp dưỡng dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0000686 ngày 05/12/2019, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:
- VKSND TP.VT;
- VKSND Cấp Cao;
- Chi cục THADS TP.VT;
- UBND P.GC, TP.VT
- Các Đương sự;
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Luyến